
Bản án số: **133/2018/HSST**
Ngày: 31/08/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **Ông Vũ Văn Thang**

Ông Bùi Xuân Đăng

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội.

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2018/HSST ngày 15/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN TRÍ B (tên gọi khác là Nguyễn Chí B) sinh năm 1976; HKTT và nơi ở: Tập thể khảo sát thiết kế điện 1, Tổ 12 phường V, quận H , Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 ; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Đào Thị D; Tiền án, Tiền sự:

- Tiền án: 01 tiền án: Ngày 14/4/2005, B bị Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 (án số 91/HSST). Ra tù ngày 03/11/2006, đã xóa án tích.

- Tiền sự: 01 tiền sự: Tháng 03/2011 cai nghiện bắt buộc 48 tháng.

Danh, chỉ bản số 0169 lập ngày 04/4/2018 tại Công an huyện T ; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 03 Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Công ty CP xây lắp và thiết bị điện nước M (nay là Công ty cổ phần phát triển xây dựng M).

Địa chỉ: Số 19 phố A, phường Q, Đống Đa, Hà Nội.

Do ông: Đỗ Mạnh C đại diện theo ủy quyền (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Dương Viết Long T - Sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn 3, xã M, huyện T, Thanh Hóa (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm 1997.

Trú tại: Xóm Đồng T, thôn C, huyện Q, Nghệ An (vắng mặt).

+ Bà Đào Thị D – Sinh năm 1952.

+ Ông Nguyễn Văn K - Sinh năm 1952.

Cùng trú tại: Tập thể công ty khảo sát điện 1, phường V, quận H, Hà Nội (có mặt bà D, vắng mặt ông K)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Trí B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 06/5/2017, Nguyễn Trí B điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 28K1 - 1481 đến công trường xây dựng dự án Eco Green tại đường N, xã T, huyện T, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu. Khi đến nơi, B để xe máy bên ngoài rồi đi bộ vào tầng hầm tòa nhà CT3. Tại đây, B phát hiện có cuộn dây cáp điện màu đen, đường kính khoảng 3cm của Công ty cổ phần Xây lắp và thiết bị điện nước M (nay là Công ty cổ phần Phát triển xây dựng Miền Bắc), địa chỉ: phường Q, quận Đ, Hà Nội để dưới sàn. Bình có ý định lấy trộm cuộn dây này nên đã tiến lại gần luôn tay nhấc cuộn dây cáp này lên để trộm cắp nhưng do cuộn dây dài và nặng B không thể di chuyển được. Ngay lúc đó, anh Dương Viết Long T (SN: 1993; HKTT: xóm 3, thôn M, xã T, huyện T, Thanh Hóa) là bảo vệ công trình phát hiện và hô hoán. Nghe tiếng hô hoán của anh T, anh Nguyễn Văn L (SN: 1997; HKTT: Xóm Đ, xã C, huyện Q, Nghệ An) cũng là bảo vệ công trình chạy đến cầm theo 01 ống nhựa để trấn áp. Thấy vậy, B bỏ chạy, anh T cầm theo 01 đoạn gỗ ép cùng anh L đuổi theo B, khi chạy về phía trong công trình Bình nhặt được 01 đoạn kim loại hình chữ U, B dùng thanh kim loại này đánh lại anh T và anh L nhưng anh T và anh L tránh được, B tiếp tục bỏ chạy và dùng thanh kim loại này ném về phía anh Th và anh L để bỏ trốn nhưng không trúng ai. B bị anh T và anh L đuổi kịp dùng gậy và ống nhựa vụt vào người B làm B bị ngã. Sau đó, anh T và anh L đã bắt được B và báo công an huyện T đến lập biên bản và đưa B về trụ sở làm việc.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã thu giữ: 01 thanh sắt hình chữ U dài khoảng 60cm, rộng 03 cm; 01 cuộn dây l cáp điện loại 4x35mm có độ dài 46m;

27 đoạn dây cáp điện, đường kính 240mm, loại 01 lõi đồng (B không trộm cắp 27 đoạn dây cáp này); 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 28K1 – 148x bên trong cốp xe có 02 kim điện, 02 cờ lê, 01 đoạn dây dù màu xanh dài 4,5m.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, Nguyễn Trí B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 127/KLĐG ngày 26/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận: cuộn dây cáp điện kích cỡ 4x35mm, dài 46m có giá trị là 19.496.180 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại cho Công ty cổ phần Phát triển xây dựng M 01 cuộn dây l cáp điện loại 4x35mm có độ dài 46m và 27 đoạn dây cáp điện, đường kính 240mm, loại 01 lõi đồng. Công ty đã nhận lại tài sản và không yêu cầu B phải bồi thường gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 28K1 – 148x: quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của bà Đào Thị D (SN: 1952, HKTT: Tập thể khảo sát thiết kế điện 1, Tổ 12 phường V, quận H, Hà Nội) là mẹ đẻ của B cho B mượn xe để đi lại, bà D không biết Bình dùng xe để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho ông Đào Văn K (SN : 1952, HKTT : Tập thể khảo sát thiết kế điện 1, Tổ 12 phường V, quận H, Hà Nội) là bố đẻ Bình theo sự ủy quyền của bà D. Cơ quan điều tra cũng trả cho ông K các tài sản bên trong cốp xe là 02 kim điện, 02 cờ lê, 01 đoạn dây dù màu xanh dài 4,5m là tài sản của gia đình bà D, ông K.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của B nhưng B từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 128/CT - VKS ngày 14/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Nguyễn Trí B về tội trộm cắp tài sản theo điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Trí B thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Hà Nội truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại là Công ty cổ phần Phát triển xây dựng Miền Bắc có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 18, Điều 52, Điều 33, điểm đ khoản 2 Điều 138 BLHS, năm 1999 xử phạt Nguyễn Trí B từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, trả lại cho Công ty cổ phần Phát triển xây dựng M thanh sắt hình chữ U dài khoảng 60cm, rộng khoảng 3cm.

Sau khi xem xét, kiểm tra các tài liệu, chứng cứ tại phiên toà; qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Trí B tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 06/05/2017, tại tầng hầm nhà CT3 công trường xây dựng dự án Eco Green nằm trên đường Nguyễn Xiển, xã T, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Trí B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cuộn dây cáp điện kích cỡ 4x35mm, dài 46m của Công ty cổ phần Xây lắp và thiết bị điện nước M (nay là Công ty cổ phần Phát triển xây dựng M), khi bị đuổi bắt Bình đã dùng 01 thanh sắt để đánh lại và ném về phía những người đuổi bắt nhằm tẩu thoát.

Hành vi của Bình đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Việc B chưa lấy được tài sản là do cuộn dây cáp điện dài và nặng nên B không mang đi được và B bị bảo vệ công trường phát hiện ngay sau đó nhưng B vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội chưa đạt.

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Để đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần bảo

vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án năm 2005 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền sự về cai nghiện bắt buộc năm 2011.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, tháng 07/2017 bị cáo tiếp tục bị Công an phường T, quận T, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, tháng 11/2017 bị Tòa án nhân dân quận H - thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đối với 02 lần bị xử lý hành chính này, hành vi vi phạm của Bình là sau ngày thực hiện hành vi phạm tội nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện T xác định đây là 02 tiền sự đối với bị cáo là chưa đúng.

Bị cáo có nhân thân xấu, liên tục có hành vi vi phạm pháp luật, cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng»*. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự:

- Công ty cổ phần Phát triển xây dựng M đã nhận lại 01 cuộn dây l cáp điện loại 4x35mm có độ dài 46m và 27 đoạn dây cáp điện, đường kính 240mm, loại 01 lõi đồng và không yêu cầu Bình phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Đào Văn K thay mặt cho gia đình đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 28K1 – 148x và các tài sản bên trong cốp xe là 02 kim điện, 02 cò lê, 01 đoạn dây dù màu xanh dài 4,5m và không có yêu cầu gì với B nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Thanh sắt hình chữ U dài khoảng 60cm, rộng khoảng 3cm là tài sản của Công ty cổ phần Phát triển xây dựng Miền Bắc nên trả lại cho công ty.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày

31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với anh Dương Viết Long Thiên và anh Nguyễn Văn Lưu khi đuổi bắt Nguyễn Trí Bình đã có hành vi gây thương tích cho Bình nhưng do Bình từ chối giám định thương tích và không yêu cầu đề nghị gì, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì không đề cập xử lý với anh Thiên, anh Lưu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:*Bị cáo Nguyễn Trí B (tức Nguyễn Chí B) phạm tội «Trộm cắp tài sản».*

2.Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 138; Điểm pkhoản 1 Điều 46, Điều 18, Điều 52, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt:Nguyễn Trí B (tức Nguyễn Chí B) 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho Công ty cổ phần phát triển xây dựng Miền Bắc 01 đoạn sắt hình chữ U dài khoảng 60cm, rộng khoảng 3cm.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo :Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 - thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, TP Hà Nội;
- Bị cáo.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chương